

THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

LỚP/ Class: 11A - KHTN-ISP04

Áp dụng từ ngày/Applied from: 26/01/2026

GVCN/Homeroom teacher: Phan Thị Hải Yến

BUỔI Session	TIẾT Period	THỜI GIAN Time	THỨ HAI Mon	THỨ BA Tue	THỨ TƯ Wed	THỨ NĂM Thu	THỨ SÁU Fri
SÁNG Morning		06:45 - 07:15	Ăn sáng				
		07:20 - 07:35	Chào cờ	Độc sách	Độc sách	Độc sách	Độc sách
	1	07:40 - 08:20	SHCN	Vật lý	Ngữ Văn	Toán	Hóa học
	2	08:25 - 09:05	English	Tự học/Ôn tập	Toán	Ngữ Văn	Hóa học
	3	09:10 - 09:50	English	English	English (Expat)	Lịch sử	English
			Nghỉ giải lao				
	4	10:10 - 10:50	Toán	English	English (Expat)	Lịch sử	English
	5	10:55 - 11:35	Hướng nghiệp	Sinh học	English (Expat)	Hóa học	English (Expat)
			Ăn trưa - Nghỉ trưa				
CHIỀU Afternoon	6	13:30 - 14:10	Toán	Toán	Sinh học	GDĐP (STEAM PBL)	Đại sứ
	7	14:15 - 14:55	Toán	Ngữ Văn	Sinh học	GDĐP (STEAM PBL)	Đại sứ
			Ăn xế - Nghỉ giải lao				
	8	15:15 - 15:55	GDTC	Ngữ Văn	Vật lý	English (Expat)	Tin học - CN-KT
	9	16:00 - 16:40	GDTC	Ngữ Văn	Vật lý	English (Expat)	Tin học - CN-KT

***GTS:** Giá trị sống
***Tin học - CNKT:** Công nghệ Kỹ thuật
***GD CD/KNS:** Giáo dục công dân
***GD KT&PL:** Giáo dục kinh tế và pháp luật
***GDTC:** Giáo dục thể chất
***SHCN:** Sinh hoạt chủ nhiệm
***KHTN:** Khoa học tự nhiên
***GDĐP (STEAM PBL):** Giáo dục địa phương và dự án STEAM
***HĐTN.HN:** Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp

